

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh An Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2024 (theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 được giao theo Phụ lục tại Điều 1 Quyết định này; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo:

1. Quản lý thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 được giao đúng pháp luật, đúng mục tiêu, có hiệu quả và triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách.

2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương trong năm 2024 theo quy định từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các

cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, các khoản được loại trừ khi tính tăng thu dành để thực hiện cải cách tiền lương) dự toán năm 2024 so với dự toán năm 2023; nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 còn dư chuyển sang năm 2024 (nếu có). Đồng thời, dành 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2023 để tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2024.

Trong năm 2024, Sở Tài chính chủ trì, tiếp tục làm việc với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo dành đủ nguồn cải cách tiền lương theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết), loại trừ thêm một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, gồm: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

3. Chủ động bố trí ngân sách địa phương, nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có) để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành theo quy định. Căn cứ kết quả thực hiện, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (nếu có), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có báo cáo gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Tài chính xem xét, bổ sung kinh phí cho ngân sách địa phương theo chế độ quy định.

4. Điều hành chi thường xuyên theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định. Chỉ đề xuất bổ sung khi thực sự cần thiết và đảm bảo nguồn.

5. Điều hành nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo tiêu chí nguyên tắc quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương.

Bố trí dự toán chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện các nhiệm vụ chi theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang; Nghị quyết số

06/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó có sử dụng 10% để chi đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

6. Chủ động bố trí vốn chi trả nợ lãi, phí các khoản vay của chính quyền địa phương trong dự toán chi ngân sách địa phương; bố trí chi trả nợ gốc theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước từ nguồn vốn đầu tư công và khoản thu hồi nợ, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư trong năm.

7. Trong điều hành ngân sách nhà nước năm 2024, trường hợp thu ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao do nguyên nhân khách quan, phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp, rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi để đảm bảo cân đối ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục thuế, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Tài chính (b/c);
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
 - CT và các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH;
 - Lưu VT, Phòng KTTH.
- (Kèm theo phụ lục)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Minh Thúy